

Bản án số: 29/2026/HS- PT

Ngày: 27 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Trường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (cơ sở 3) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19a/2026/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Bùi Đức L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ.

Bị cáo có kháng cáo:

BÙI ĐỨC L, sinh năm 1987 tại Hòa Bình (nay là Phú Thọ). Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ2, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức N, sinh năm 1950 và bà Bùi Thị , sinh năm 1957 (đều đã chết); Vợ, con: Chưa; tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 24/5/2022, Bùi Đức L bị Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Phú Thọ) áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng. Đến ngày 31/3/2024 chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/10/2025 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/3/2024 Bùi Đức L chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, tỉnh Phú Thọ), và trở về địa phương. Ngày 11/4/2024 Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (nay là Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, tỉnh Phú Thọ) ra quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 19/QĐ-UBND đối với Bùi Đức L với thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày 11/4/2024 đến ngày 11/4/2026.

Vào sáng ngày 02/10/2025, sau khi uống rượu tại đám cưới ở xã Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa, L gặp một người đàn ông không quen biết rồi nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng, sau đó mua được ma túy của người đàn ông này với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, Bùi Đức L đi đến vùng chân núi vắng vẻ ở gần đó và sử dụng bằng hình thức đốt, hít trực tiếp vào cơ thể hết số ma túy trên. Sau khi sử dụng ma túy xong Bùi Đức L đi về nhà tại xóm Đ, xã Đ2, tỉnh Phú Thọ.

Đến ngày 04/10/2025 Bùi Đức L bị Công an xã Đại Đồng, tỉnh Phú Thọ mời lên trụ sở Công an xã Đại Đồng để tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy. Kết quả: dương tính với chất ma túy. Sau đó cơ quan Công an đã tiến hành thu mẫu và niêm phong nước tiểu của Bùi Đức L để tiến hành trung cầu giám định theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ ban hành Quyết định trung cầu giám định số D1063/QĐ-CSMT, đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh giám định mẫu nước tiểu đã thu của Bùi Đức L. Tại Kết luận giám định số 2373/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong chất lỏng màu vàng của mẫu ghi

mẫu nước tiểu thu giữ của Bùi Đức L, sinh ngày 10/02/1987, nơi đăng ký HKTT: xóm Đ, xã Đ2, tỉnh Phú Thọ gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine.

Morphine là sản phẩm chuyển hoá của Heroine trong cơ thể con người.

Morphine: Số thứ tự 55, danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Heroine: Số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 01/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Đức L về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 16/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức L phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Bùi Đức L 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 06/10/2025. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/12/2025 bị cáo Bùi Đức L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24/3/2026, gia đình bị cáo đã giao nộp cho Tòa án các bản sao Huân chương kháng chiến và Huân chương chiến sĩ giải phóng tặng cho ông Bùi Văn N là bố đẻ của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo trình bày gia đình bị cáo có công với Cách mạng, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm:

Về tính hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định.

Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mặc dù giai đoạn phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình

các Huân chương tặng cho bố để bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng bị cáo là đối tượng nghiện hút, mức hình phạt 27 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

Bị cáo Bùi Đức L kháng cáo trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận để xem xét.

[2] Về nội dung:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định:

Bùi Đức L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện theo Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 19 ngày 11/4/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình (nay là Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng, tỉnh Phú Thọ), nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tìm cách mua ma túy để sử dụng vào ngày 02/10/2025. Kết quả giám định kết luận trong mẫu nước tiểu của Bùi Đức L thu ngày 04/10/2025 tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ xét xử bị cáo về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Đức L, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận

thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số, không được đi học. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là có căn cứ pháp luật.

Giai đoạn xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo giao nộp bản sao các Huân chương tặng cho bố của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, xong Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 27 tháng tù là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Do đó, HĐXX nhận thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Bùi Đức L không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đức L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HS-ST ngày 16/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Phú Thọ. Cụ thể:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Đức L phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Bùi Đức L 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2025.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Đức L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/3/2026.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - TANDTC;
- VKSNDTC;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV 15 – Phú Thọ;
- TAND KV 15 – Phú Thọ;
- Phòng THADS KV 15 – Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Trường